

HƯỚNG DẪN
CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT PHÒNG CHỐNG
BỆNH LÙN SỌC ĐEN HẠI LÚA



Khóm lúa bị bệnh giai đoạn đẻ nhánh



Ruộng lúa bị bệnh giai đoạn đồng trổ

I. NGUYÊN NHÂN GÂY BỆNH

Bệnh lùn sọc đen hại lúa do **virus** lùn sọc đen phương Nam (SRBSDV) gây ra; môi giới truyền bệnh là **rầy lưng trắng** (*Sogatella furcifera*).



II. TRIỆU CHỨNG

- Giai đoạn mạ:** Rất khó phát hiện, thường xuất hiện triệu chứng thấp lùn.
- Giai đoạn lúa đẻ nhánh:** Cây lúa xanh đậm, thấp lùn. Một số lá bị xoắn, rách mép. Mặt dưới lá có thể xuất hiện các u sập nổi gồ xoăn, rách mép. Mặt dưới lá theo gân lá. Các u sập trắng thường được quan sát thấy rõ hơn ở dọc gân chính và bẹ lá so với phiến lá. Một số danh xuất hiện các nhánh phụ mọc lên từ đốt thân và có nhiều rễ bất định tại gốc nhánh phụ.



(C) Cây thấp lùn, xanh đậm
(D) Đẻ nhánh phụ từ đốt thân, ra rễ bất định



Xoắn đầu lá
Rách mép lá

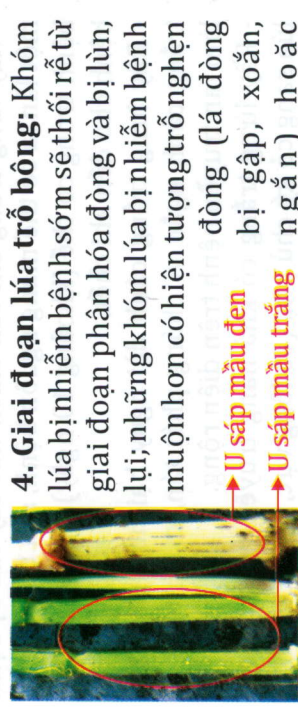
3. Giai đoạn phân hóa đồng: Các triệu chứng như mô tả ở giai đoạn đẻ nhánh nhưng biểu hiện điển hình hơn. Khi cây lúa vươn lóng, một số lóng sát gốc có thể bắt đầu xuất hiện triệu chứng u sập trắng nổi gồ và chạy dọc lóng thân phía sát gốc, ra nhiều rễ mọc ngược ở đốt thân. Rễ bắt đầu bị hủy hoại, thối đen, có thể nhổ cả khóm lúa lên rất dễ dàng, nhìn mặt ruộng thấy nhấp nhô, lồi lõm.



Bộ rễ bị hủy hoại nên nhổ khóm lúa rất dễ dàng



Biểu hiện cây thấp lùn và đẻ nhánh phụ và rễ bất định rõ ràng hơn



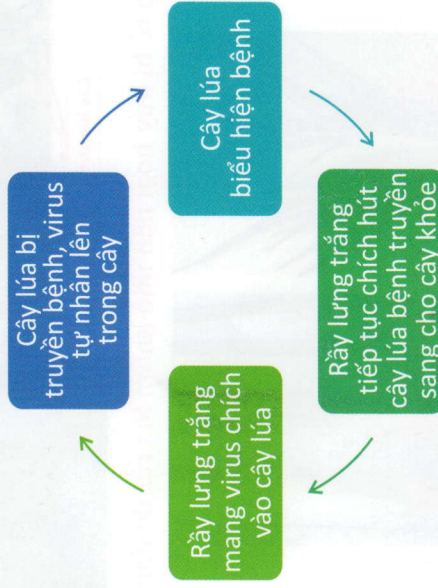
4. Giai đoạn lúa trổ bông: Khóm lúa bị nhiễm bệnh sớm sẽ từ giai đoạn phân hóa đồng và bị lùn, bị gãy, xoắn, muộn hơn có hiện tượng trổ nghẹn đồng (lá đồng bị gấp, xoắn, nắn) hoặc

không trở thoát; bông trở thoát nhiều hạt bị lép đen. Các u sấp trên lông thân chuyển từ màu trắng sang màu nâu đen; mặt dưới lá, bẹ lá nổi rõ các nốt sần.



Cây lúa bị nghẹn đồng, hạt lúa đen lép

II. PHƯƠNG THỨC LAN TRUYỀN



Sơ đồ truyền bệnh lùn sọc đen của rầy lưng trắng

Một số đặc điểm lan truyền bệnh:

- Cả rầy non và trưởng thành đều truyền được bệnh virus gây bệnh lùn sọc đen.
- Rầy lưng trắng chỉ cần chích hút cây lúa bị bệnh một lần là có thể mang nguồn bệnh, sau thời gian ủ bệnh trong cơ thể (khoảng 10 ngày) thì rầy truyền bệnh cho đến khi chết.
- Rầy lưng trắng cánh dài nguy hại hơn rầy lưng trắng cánh ngắn vì chúng phát tán, di chuyển xa hơn lan truyền bệnh trên diện rộng.
- Rầy lưng trắng có khả năng truyền virus từ cây lúa sang cỏ ký chủ phụ (cỏ lồng vực, cỏ đuôi voi, cỏ

đuôi phượng, cỏ lác muện, cỏ lục lông, cỏ mần trầu) và ngược lại.

- Virus lúa lùn sọc đen **không** truyền qua trứng rầy, hạt giống, đất, nước, không khí, vết thương cơ giới và **không** truyền từ cây bệnh sang cây khỏe nếu không có rầy lưng trắng là môi giới.
- Giai đoạn mẫn cảm nhất là từ mạ đến để nhánh rõ, cây lúa nhiễm bệnh ở giai đoạn này sẽ bị giảm năng suất nghiêm trọng hoặc mất trắng.

IV. BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG BỆNH

1. Vệ sinh đồng

ruộng: Cày lật gốc rạ, cắt gốc rạ vùi dập lúa chết, thu dọn tàn dư thực vật, dọn sạch cỏ bờ ruộng.



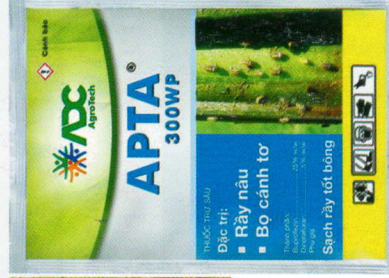
2. Bố trí thời vụ: Căn cứ vào khung thời vụ của địa phương để gieo cấy tập trung, đồng loạt.

3. Bảo vệ mạ:

- Không gieo mạ ven đường giao thông, nơi có nguồn ánh sáng mạnh sẽ thu hút rầy đến truyền bệnh.
- Che phủ nilon hoặc phủ lưới mắt dày để chống rầy lưng trắng xâm nhập hoặc xử lý hạt giống bằng thuốc BVTV (Kola 600FS, Enaldo 440FS, Sakura 40WP, Cruiser Plus 312.5 FS...).



- Phun tiền chân mạ trước khi cấy 2-3 ngày trong vụ Mùa bằng thuốc nội hấp, lưu dẫn (Apta 300WP, Chess 50WG, Oshin 20WP, ...) để bảo vệ mạ và lúa mới cấy trước nguy cơ bị rầy lưng trắng chích hút, lan truyền bệnh lùn sọc đen.



- Khi phát hiện bệnh lùn sọc đen trên ruộng mạ phải phun trừ rầy triệt để (nếu có) và tiến hành tiêu hủy toàn bộ, gieo mạ khác thay thế.

4. Biện pháp canh tác:

- Hạn chế gieo giống nhiễm nặng rầy lưng trắng, đặc biệt ở vùng bị nhiễm bệnh nặng vụ trước hoặc vùng có nguy cơ cao.
- Áp dụng biện pháp kỹ thuật "hệ thống thâm canh lúa cải tiến SRI", "3 giảm 3 tăng", "1 phải 5 giảm"; không phun kích thích sinh trưởng khi lúa đã bị bệnh; không bón quá thừa phân đạm.

5. Trừ rầy lưng trắng và tiêu hủy nguồn bệnh:

- Giai đoạn mạ và lúa mới cấy: Nếu phát hiện rầy lưng trắng di trú mang virus gây bệnh lùn sọc đen, phải phun thuốc trừ rầy ngay để diệt nguồn rầy mang virus.
- Giai đoạn lúa để nhánh: Tiếp tục kiểm tra, nếu phát hiện rầy lưng trắng non (rầy cám) thì phun thuốc khi rầy đa số tuổi 1-3.
- Giai đoạn lúa đứng cái trở đi: Khu ruộng đã phát hiện rầy lưng trắng mang virus, phải phun trừ khi rầy cám lúa kế tiếp nở rộ; những ruộng, khu vực còn lại phun thuốc khi mật độ rầy từ 1.000 con/m² trở lên (đối với lúa trước trổ) hoặc từ 2.000 con/m² trở lên (đối với lúa sau trổ).



- Tiêu hủy cây lúa bệnh:
- + Thăm đồng thường xuyên để phát hiện và nhổ tỉa tiêu hủy (vùi xuống bùn) ngay các khóm, đám lúa bị bệnh.
- + Phái tiêu hủy cả ruộng lúa khi có trên 30% danh bị bệnh (ở giai đoạn mạ - để nhánh rõ) hoặc ruộng lúa bị nhiễm nặng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất (giai đoạn lúa đứng cái trở đi). Trước khi cây vùi phải phun thuốc trừ rầy lưng trắng để ngăn chặn nguồn bệnh phát tán sang ruộng khác.

*** Tuân thủ nguyên tắc 4 đúng khi sử dụng thuốc BVTV để đảm bảo an toàn và hiệu quả.**